

Số: 29 /QĐ-MN10A

Tân Bình, ngày 24 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm non 10A

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông báo số 91/TB-TCKH ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình về Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường Mầm non 10A.

Xét đề nghị của Phòng Tài chính- Kế hoạch quận Tân Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của trường Mầm non 10A (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mộng Thu

Số: 126 /MN10A
V/v báo cáo tình hình thực hiện
công khai quyết toán ngân sách
nhà nước năm 2023

Tân Bình, ngày 07 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch quận Tân Bình

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Tình hình công khai ngân sách tại Trường Mầm non 10A

Sau khi Trường nhận được thông báo số 91/TB-TCKH ngày 23/05/2023, trường Mầm non 10A đã thực hiện công khai theo Quyết định số 29/QĐ-MN10A ngày 24/05/2024 kèm theo thuyết minh quyết toán, biểu số 4 (Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính).

Hình thức công khai: Quyết định công khai quyết toán được ban hành đến toàn cán bộ, giáo viên, công nhân viên trên trang web cổng thông tin điện tử của trường, dán công khai tại bảng kế hoạch hoạt động của trường.

Thời gian công khai: Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nay trường Mầm non 10A báo cáo tình hình công khai quyết toán để Phòng Tài chính – Kế hoạch được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mộng Thu

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON 10A**

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-MN10A ngày/...../2024 của trường Mầm non 10A)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	ĐV tính: Triệu đồng	
				Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	6.996,392	6.996,392		
I	Nguồn ngân sách trong nước	6.996,392	6.996,392		
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	6.996,392	6.996,392		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.069,214	4.069,214		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.927,177	2.927,177		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		0		
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				



HIỆU TRƯỞNG

MAI THỊ MỘNG THU

III. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 12+15):

ST T	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	Chênh lệch	Nguyên nhân tăng/ giảm so với dự toán
A	B	1	2	3	4
1	Phụ cấp thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND của HĐND TPHCM	466.203.000	449.076.458	17.126.542	Hủy dự toán
2	Phụ cấp hỗ trợ mầm non theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND của HĐND TPHCM	307.350.000	302.950.000	4.400.000	Hủy dự toán
3	Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 theo Nghị Quyết 17/2022/NQ-HĐND	427.680.000	417.700.000	9.980.000	Hủy dự toán
4	Phụ cấp thêm giờ	252.011.000	222.774.383	29.236.617	Hủy dự toán
5	Miễn giảm học phí; tổ chức học 2 buổi/ngày	2.880.000	1.280.000	1.600.000	Hủy dự toán
6	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo	2.880.000	1.280.000	1.600.000	Hủy dự toán
9	Giáo viên chưa tuyển	41.155.000	-	41.155.000	Hủy dự toán
	Cộng			105.098.162	

Ghi chú: dự toán bao gồm giao đầu năm và điều chỉnh, bổ sung trong năm.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH quận Tân Bình
- Lưu VT,KT



Hiệu trưởng

Mai Thị Mộng Thu

Tân Bình, ngày 07 tháng 06 năm 2024

**THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

Quyết toán các khoản ngân sách nhà nước

I. Kinh phí hoạt động không thường xuyên (nguồn 13):

-Tồn năm trước chuyển sang	297.717.463	đồng
- Dự toán chi được giao	7.059.006.000	đồng
- Kinh phí bổ sung trong năm :	406.112.000	đồng
-Kinh phí quyết toán	6.996.391.728	đồng
Kinh phí giảm trong năm (huỷ dự toán)	105.098.159	đồng
Kinh phí còn chuyển sang năm sau :	255.233.576	đồng

II. Kinh phí thực hiện CCTL

- Nguồn CCTL năm 2022 chuyển sang	435.966.712	đồng
- Nguồn CCTL năm 2023	2.213.726.000	đồng
-Chi trong năm:	2.313.522.136	đồng
+ Trả TNNT theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, 03/2018/NQ-HĐND:	2.313.522.136	đồng
- Nguồn CCTL tồn cuối năm 2023	336.625.576	đồng